

KHOA NGHỆ THUẬT

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên học phần: **Kỹ thuật diễn viên – Method Actor stage**
2. Mã số học phần: **ART427**
3. Phân bố thời gian học tập: 2 (2/0/4) tín chỉ
4. Trình độ đào tạo: Cao đẳng ☐ Đại học ☒
5. Đơn vị phụ trách học phần: **Khoa Nghệ Thuật**
6. Loại hình học phần:
Đại cương ☐ Cơ sở ngành ☒ Chuyên ngành ☐ Tốt nghiệp ☐
Thí nghiệm ☐ Thực hành ☒ Kiến tập/ Thực tập ☐ Đồ án môn học ☐
Bắt buộc ☒ Tự chọn ☐
7. Lần biên soạn thứ: **01**

B. NỘI DUNG HỌC PHẦN

1. Tóm tắt nội dung cơ bản, cốt lõi tối thiểu:

- Ý nghĩa và yêu cầu của ngôn ngữ hình thể khi biểu diễn
- Những yếu tố giúp nghệ sĩ làm chủ sân khấu khi biểu diễn
- Những ngôn ngữ hình thể cơ bản với từng thể loại âm nhạc khi biểu diễn
- Kết hợp ngôn ngữ hình trong từng thể loại âm nhạc.

2. Tóm tắt nội dung cần cập nhật, giới thiệu thêm:

- Các điệu nhảy và các động tác vũ đạo cơ bản.

3. Bảng tương quan nội dung chi tiết học phần và năng lực được hình thành:

	Nội dung chi tiết (theo chương/bài, mục chi tiết cấp 1)	Mã số năng lực tương ứng
Chương 1.	Ngôn ngữ hình thể I – Ý nghĩa của ngôn ngữ hình thể II – Yêu cầu của ngôn ngữ hình thể trong biểu diễn Thanh nhạc	GC7
Chương 2.	Ngôn ngữ hình thể trong biểu diễn từng thể loại âm nhạc. I – Dân ca	OC1

	II – Âm nhạc đại chúng - Ca khúc quần chúng - Ca khúc trữ tình III – Âm nhạc chuyên nghiệp - Romance - Ballade - Aria - Hợp xướng.	
Chương 3.	Thực hành kỹ năng biểu diễn các thể loại Thanh nhạc I- Các thể loại - Dân ca - Thánh phòng - Ca khúc trữ tình - Các ca khúc có tiết tấu sôi động. II. Hình thức thực hành - Thực hành kỹ năng biểu diễn cá nhân - Thực hành kỹ năng biểu diễn theo nhóm	

C. PHÂN BỐ THỜI LƯỢNG DẠY – HỌC, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

1. Phân bố số tiết học tập:

Tt	Loại hình học tập	Số tiết
1	Lý thuyết trên lớp, phòng thí nghiệm/thực hành (<i>có giảng viên</i>)	15
2	Rèn kỹ năng trên lớp, phòng thí nghiệm/thực hành (<i>có giảng viên hướng dẫn</i>)	15
3	Tự học ngoài lớp (<i>theo nội dung được giảng viên yêu cầu và nộp kết quả cho giảng viên. Ví dụ: bài tập về nhà, báo cáo thu hoạch, bài thuyết trình ...</i>)	0
4	Tự nghiên cứu và viết báo cáo (<i>không có giảng viên</i>)	0

2. Tỷ trọng kiểm tra đánh giá chung tối thiểu, hình thức đánh giá:

Tt	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số
1	Điểm kiểm tra , đánh giá quá trình học	- Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp	40%
2	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành	60%

		- Bắt buộc dự thi	
--	--	-------------------	--

E. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

1. Đối với giảng viên:

1.1. Danh sách Giảng viên phụ trách chính (giảng viên cơ hữu)

Tt	Họ và tên	Chức danh - Học vị	Chuyên môn	Điện thoại – email
1	Huỳnh Hoàng Cư	Thạc sĩ	BD Thanh nhạc	0914489606 cuhh@vhu.edu.vn
3	Nguyễn Thị Thu Hà	Thạc sĩ	BD Thanh nhạc	0907613871

1.2. Yêu cầu đối với Giảng viên tham gia giảng dạy (cơ hữu, thỉnh giảng):

- Về trình độ tối thiểu: *Tốt nghiệp ĐH chuyên ngành múa, điện ảnh & sân khấu*
- Chuyên ngành tốt nghiệp ĐH chuyên ngành múa, điện ảnh & sân khấu
- Các yêu cầu thêm về kiến thức chuyên sâu, kỹ năng chuyên môn nghề nghiệp: *Các yêu cầu thêm về kiến thức chuyên sâu, kỹ năng chuyên môn nghề nghiệp: Biết đệm đàn Piano, Guitare...*

2. Đối với người học:

Các học phần tiên quyết: Thanh nhạc 1, Thanh nhạc 2, Thanh nhạc 3.

Các học phần học trước: *Thanh nhạc 1, Thanh nhạc 2, Thanh nhạc 3.*

3. Tài liệu tham khảo:

Tt	Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
1	<i>Ngôn ngữ hình thể diễn viên</i>	
2	<i>Các loại hình sân khấu Việt Nam</i>	
3	<i>Diễn viên và âm nhạc tạp kỹ</i>	

Tp.HCM, ngày tháng năm 2016

Trưởng Bộ môn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Người biên soạn

(Ký và ghi rõ họ tên)

HUỲNH HOÀNG CƯ

TRƯỞNG KHOA
(*DUYỆT*)

Các giảng viên tham gia biên soạn/góp ý đề cương (*Ký và ghi rõ họ tên*):

1. PGS.TS Trương Ngọc Thắng.....
- 2.Th.s Đoàn Thanh Minh.....
- 3.Th.S Nguyễn thị Thu Hà.....